

Bản án số: 29/2017/HS-ST
Ngày: 21/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Bá Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đăng An.

2. Ông Trà Văn Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đức – Thẩm tra viên Tòa án Nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2017/TLST-HS ngày 09/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2017/HS-ST ngày 06/12/2017 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN S (t, g) - sinh năm 1991, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Thanh P, xã T, huyện N, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn S và bà Huỳnh Thị T, vợ Nguyễn Hồng N - sinh năm 1994 và con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: Ngày 23/02/2012 bị Tòa án tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” đã chấp hành xong hình phạt tù. Bị bắt tạm giữ ngày 18/5/2017 (có mặt).

2. NGUYỄN VĂN P (u) - sinh năm 1994, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L, vợ và con: chưa có; Tiền sự, tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 15/5/2017. (có mặt).

- Người bị hại: Anh Trần V - sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Minh Ph - sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt).

2. Bà Trương Thị Ngọc L - sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 ngày 13/05/2017, sau khi hát Karaoke xong tại quán Karaoke 79 do bà Trương Thị Ngọc L làm chủ ở thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Ninh Thuận thì Nguyễn Văn S (t, g) cùng Nguyễn Văn P (u), Nguyễn Công H, Lê Tấn C, Lê Tấn T, Đoàn Văn H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thanh D và Lưu Tấn T ra trước cổng quán tính tiền. Lúc này, Nguyễn Văn R là con ruột bà L, Trần V và Nguyễn Thành Q đang ngồi ở ghế salon gần phòng Vip 2 thấy nhóm S (t, g) tính tiền lâu, khó ưa nên R nói với Q và V lấy mã tấu mà R đã cất giấu ở phòng ngủ của bà L trước đó ra để chém nhóm của S. Nghe R nói vậy, V vào lấy hai cây mã tấu chạy ra trước chém C thì C tránh được nên V quay sang chém T một nhát trúng vào bàn tay. Còn Q cầm một cây mã tấu chạy theo sau đến chém nhóm S (t, g) thì bị H ôm lại làm rơi cây mã tấu xuống đất nên Q chạy vào phòng ngủ của bà L trốn. R chạy theo sau để đánh nhau thì được bà L và nhân viên của quán can ngăn kéo R ra sau quán trốn. Thấy nhóm mình bị chém, S nhặt một con dao Thái Lan ở dưới đất trước cổng quán chạy đến đâm hai cái trúng vào vùng lưng của V rồi vứt con dao tại hiện trường. C đến ôm V lại thì V vùng chạy thoát, làm rơi một cây mã tấu xuống đất, trên tay V còn cầm một cây mã tấu chạy vào trong quán. C nhặt cây mã tấu mà V làm rơi lên, thì S đến giật cây mã tấu rồi đuổi theo V đến bậc tam cấp, V quay người lại vùng mã tấu chém S một nhát trúng vào tay phải. Bị V chém, S dùng mã tấu chém lại V một nhát hướng từ trên xuống trúng vào người làm V té ngã xuống nền nhà. Thấy vậy, P nhặt một cây mã tấu tại quán chạy đến chém V một nhát trúng vào người V. Sau khi đánh nhau xong, C, S, H mỗi người cầm một cây mã tấu chém vào cửa kính của phòng quán Karaoke và xe máy của bà L rồi chạy ra ngoài đường. V và T được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện tỉnh Ninh Thuận. Còn P đưa S vào thành phố Hồ Chí Minh điều trị vết thương rồi về trình diện.

- Tại bản giám định pháp y về thương tích số 104/TgT của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận ngày 11/09/2017. Kết luận: Sức khỏe Trần V bị suy giảm do thương tích gây nên là 43%. Cụ thể từng vết thương:

+ Ngực bên phải có 02 vết thương mờ chéo song song với nhau tương ứng khoan liên sườn V-X (vết 1) có kích thước (11x0,1)cm (03%), vết 2 có kích thước (14x0,1)cm **(03%)**, hai vết cách nhau 3,5cm.

+ Vùng lưng tương ứng khoang liên sườn X-XI bên trái có 02 vết thương, một vết ngang kích thước (1x0,2)cm (01%), một vết dọc có kích thước (1,3x0,1)cm (01%) sẹo liền tốt phẳng. 02 vết cách nhau 4,3cm.

+ Xquang: Dày dính phổi trái (26%).

+ Siêu âm màng phổi: Tràn dịch màng phổi trái (06%).

+ Đo chức năng hô hấp: Hội chứng hô hấp hạn chế nhẹ (11%).

- Tại Bản cáo trạng số 31/VKS-HS ngày 08/11/2017 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Nguyễn Văn S (toàn gà) và Nguyễn Văn P (út) về tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự (BLHS).

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, hơn nữa người bị hại cũng có lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Bị cáo P (út) có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, điều 60 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng vụ án: Gồm 03 dao tự chế và 01 dao Thái Lan. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận đang tạm giữ để phục vụ công tác điều tra vụ án “giết người” xảy ra tại quán Karaoke 79 có liên quan đến nhóm của S.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường theo thỏa thuận cho bị hại anh Trần V số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) và anh Trần V không yêu cầu bồi thường thêm nên không xét.

Đối với hành vi của bị cáo S, Lê Tấn C, Nguyễn Công H dùng mã tấu tự chế chém vào cửa kính phòng Karaoke và xe máy của bà L. Bà L không yêu cầu định giá tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không có cơ sở xử lý về hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Tấn C, và Nguyễn Công H là đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thấy hành vi gây thương tích cho anh Trần Văn là vi phạm pháp luật và rất ân hận xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo cùng thống nhất khai nhận khoảng 23 giờ ngày 13/5/2017, tại quán Karaoke 79 của bà Trương Thị Ngọc L tại thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Ninh Thuận. Do bức xúc đối với hành vi của người bị hại anh Trần V và đồng phạm của anh Trần V dùng hung khí (mã tấu tự chế) chém bị cáo S gây thương tích 13% và anh Lê Tấn T 16% (trong vụ án khác cùng thời điểm) nên các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm (mã tấu tự chế lấy được của nhóm bị hại anh Trần V) và 01 (một) con dao Thái lan, liên đới gây thương tích cho anh Trần V 43% là phù hợp với lời khai người bị hại, các bản cung, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử (HĐXX) kết luận các bị cáo: Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại khoản 3 (thuộc điểm a, khoản 1) Điều 104 BLHS năm 1999 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, quy định tại Điều 20 BLHS năm 1999. Lỗi một phần do người bị hại.

Các bị cáo nhận thức được gây thương tích cho người khác là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, chứng tỏ các bị cáo cố ý phạm tội, đã xâm phạm sức khỏe người khác, đồng thời gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương, do vậy cần phải đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm khắc trước pháp luật, mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, hậu quả, nhân thân, vai trò đồng phạm và trách nhiệm hình sự từng bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Văn S: Là người thực hành, dùng hung khí nguy hiểm (dao Thái lan và mã tấu) đâm 2 nhát vào lưng và chém một nhát vào người anh Trần V, cùng với bị cáo P liên đới gây thương tích cho anh Trần V với tỷ lệ thương tích 43%. Hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu. Hội đồng xét xử nghĩ nên xử phạt bị cáo bằng hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội cao hơn bị cáo P. Tuy nhiên cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người bị hại anh Trần V xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, lỗi một phần do người bị hại, ngày 18/5/2017 bị cáo tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận trình diện theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46 BLHS năm 1999.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3, Điều 104 BLHS năm 1999 và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 30 tháng đến 36 tháng tù là có căn cứ.

Căn cứ nhận định trên, xét đề nghị của của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nghĩ cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

2. Bị cáo Nguyễn Văn P: Là người thực hành, dùng hung khí nguy hiểm (mã tấu) chém một nhát vào người anh Trần V cùng với bị cáo S liên đới gây thương tích cho anh Trần V với tỷ lệ thương tích 43%. HĐXX nghĩ nên xử phạt bị cáo bằng hình phạt tương xứng với mức độ hậu quả. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Mức độ phạm tội có hạn, tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, lỗi một phần do người bị hại, ngày 15/5/2017 bị cáo tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận trình diện và bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999 và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng là có căn cứ.

Căn cứ nhận định trên, xét đề nghị của Kiểm sát viên. HĐXX nghĩ không cần phải cách ly bị cáo P ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giám sát giáo dục cũng đủ cho bị cáo tự cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này phù hợp với quy định tại Điều 60 BLHS năm 1999 và Nghị quyết số 01/2013/HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 06/11/2013 về điều kiện cho hưởng án treo.

[4] Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS, nghĩ nên áp dụng Điều 47 BLHS năm 1999 xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 03 (ba) dao tự chế và 01 (một) dao Thái lan. Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận đang tạm giữ để phục vụ công tác điều tra vụ án “Giết người” xảy ra tại quán Karaoke 79 có liên quan đến nhóm của bị cáo Nguyễn Văn S, nên không xem xét đến.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Thương tích của anh Trần V 43% là do hành vi trái pháp luật của các bị cáo S và P liên đới gây ra, trong quá trình điều tra và tại biên bản ghi nhận thỏa thuận dân sự, giấy giao nhận tiền cùng ngày 19/9/2017 gia đình các bị cáo (do anh Nguyễn Minh ph làm đại diện) và người bị hại đã thương lượng bồi thường cho anh Trần V 10.000.000đ (mười triệu đồng) người bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không xem xét.

Đối với tài sản: Cửa kính, xe máy của bà Trương Thị Ngọc L bị hư hỏng là do hành vi trái pháp luật của bị cáo S và Lê Tấn C và Nguyễn Công H gây ra, tại phiên tòa bà L không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS năm 1999 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn S (t, g), Nguyễn Văn P (u) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- **Áp dụng:** Điều 20; khoản 3 (điểm a, khoản 1) Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 47 BLHS năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S (t, g) 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/5/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn S (t, g) để bảo đảm thi hành án.

- **Áp dụng:** Điều 20; khoản 3 (điểm a, khoản 1) Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 60 BLHS năm 1999 và Điều 227 BLTTHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P (u) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/12/2017.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Văn P (u) nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P (u) cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Bình Thuận là nơi bị cáo thường trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Các bị cáo Nguyễn Văn S (t, g) và Nguyễn Văn P (u) mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/12/2017.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Văn P (út)).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Bá Hoàng

